

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ H

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66/2023/HS-ST
Ngày 26-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ H

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hải Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Chính

Ông Lã Anh Tuấn

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Hữu Hào - Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố H.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố H tham gia phiên tòa:** Bà Lương Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố H xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 332/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an thành phố H:

Phạm Hải Đ, sinh năm 1987 tại thành phố H; Nơi đăng ký thường trú: Thôn D, xã V, huyện Đ, thành phố H; Nơi ở: Số N đường Q, phường P, quận K, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đình Đ và bà Bùi Thị M (đã chết); Có vợ là Bùi Thị H (đã ly hôn) và có hai con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 11/6/2023 đến ngày 15/6/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố H. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

- **Điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an thành phố H còn có:**

Bà Trần Thị Thu Trang - Cán bộ Tòa án nhân dân quận K.

Các ông: Đào Vũ Thái, Bùi Văn Hoà, Dương Văn Minh - Cán bộ Đội thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an quận K, thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 11/6/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Phạm Hải Đ đã một mình thuê xe taxi (không nhớ hãng xe taxi) chở sang khu vực ngõ B đường T, quận L, thành phố H. Đến nơi, Đ đi bộ một mình vào trong ngõ và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 túi nilon bên trong có 02 viên con nhộng màu vàng chứa chất bột màu xám, 01 túi nilon bên trong chứa 01 mảnh viên nén màu xanh với giá 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng). Sau khi nhận ma túy, Đ cất giấu vào túi quần bên trái phía trước 01 gói giấy màu trắng bên trong có 01 túi nilon (kích thước 7,5cm x 4,5cm) chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 01) và 01 túi nilon (kích thước 7,5cm x 4,5cm) bên trong có 02 viên con nhộng màu vàng chứa chất bột màu xám (mẫu số 02); cất giấu vào túi quần bên phải phía sau 01 túi nilon (kích thước 7,5cm x 4,5cm) bên trong chứa 01 mảnh viên nén màu xanh (mẫu số 03). Sau đó, Đ tiếp tục đi xe taxi trên về khu vực quận K để tìm chỗ sử dụng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Đ xuống xe taxi đi bộ đến khu vực vỉa hè trước cửa số nhà H đường P, tổ T, phường T, quận K, thành phố H thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận K bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Hải Đ tại số N đường Q, phường P, quận K, thành phố H, không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Tại Biên bản xét nghiệm nhanh chất ma túy, kết quả Phạm Hải Đ dương tính với test thử chất ma túy Ketamine.

Tại bản Kết luận giám định số 494/KL-KTHS(MT) ngày 13/6/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố H kết luận: Tinh thể màu trắng của mẫu số 01 gửi giám định là ma túy loại Ketamine có khối lượng 0,81 gam. Chất bột màu xám của mẫu số 02 gửi giám định là ma túy loại MDMA có khối lượng 0,75 gam. Mảnh viên nén màu xanh của mẫu số 03 gửi giám định là ma túy loại MDMA có khối lượng 0,11 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Hải Đ khai nhận phù hợp nội dung như trên. Đ mua và cất giữ trái phép chất ma túy mục đích chỉ để sử dụng cá nhân, ngoài ra không có mục đích gì khác. Người bán ma túy cho Đ khoảng 40 tuổi đeo khẩu

trang nên Đ không nhận dạng được. Nguồn gốc số tiền Đ dùng để mua ma túy là do Đ lao động mà có. Việc Đ mua và tàng trữ ma túy chỉ một mình Đ biết và thực hiện, ngoài ra không có ai biết và tham gia cùng. Đ bắt đầu sử dụng ma túy từ đầu năm 2023, loại ma túy thường sử dụng là Ketamine và thuốc lắc. Lần gần nhất Đ sử dụng ma túy cách thời điểm bị bắt khoảng 01 tuần nhưng Đ không nhớ chính xác thời gian và địa điểm sử dụng ma túy. Đ không biết người lái xe taxi và không nhớ tên hãng taxi, người lái xe taxi không biết việc Đ cất giữ ma túy trong người.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì thư dán kín niêm phong số 494MT/PC09 ngày 11/6/2023 chứa số ma túy còn lại sau giám định cùng các vỏ bao bì chuyên Chi cục Thi hành án dân sự quận K quản lý.

Bản Cáo trạng số 67/CT-VKSKA ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố H đã truy tố Phạm Hải Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.”

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Hải Đ khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận K, thành phố H giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Hải Đ từ 33 tháng tù đến 39 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 11/6/2023. Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín niêm phong số 494MT/PC09 ngày 11/6/2023 chứa số ma túy còn lại sau giám định cùng các vỏ bao bì. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ căn cứ xác định: Bị cáo Phạm Hải Đ đã có hành vi cất giữ trái phép 0,81 gam ma túy loại Ketamine và 0,86 gam ma túy loại MDMA để sử dụng cho bản thân, bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang ngày 11/6/2023. Với hành vi nêu trên, bị cáo Phạm Hải Đ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận K truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật bảo vệ, vì vậy cần phải xử lý nghiêm.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: 01 phong bì thư dán kín niêm phong số 494MT/PC09 ngày 11/6/2023 chứa số ma túy còn lại sau giám định cùng các vỏ bao bì xác định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Trong vụ án này, đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo vào ngày 11/6/2023 hiện chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo do bị cáo không nhớ được thời gian địa điểm cụ thể nên không có căn cứ xử lý. Ngoài ra, theo lời khai của bị cáo về việc đi xe taxi của một người đàn ông không quen biết, không nhớ tên hãng xe taxi, người lái xe taxi không biết việc bị cáo mua và cất giữ ma túy trong người. Ngoài lời khai của bị cáo thì Cơ quan điều tra không thu thập được tài liệu, chứng cứ nào khác nên không đủ căn cứ xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Phạm Hải Đ** 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 11/6/2023.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng các vỏ bao bì được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín niêm phong số 494MT/PC09 ngày 11/6/2023 của Phòng PC09 - CATP H (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố H).

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Hải Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- VKSND quận K;
- Cơ quan điều tra CA quận K;
- Cơ quan THAHS CA quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- Sở Tư pháp thành phố H;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Hải Hà